

Bản án số: 367/2019/HS-PT

Ngày: 20-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn M Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 249/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Duy K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

NGUYỄN DUY K, sinh năm 1975 tại Hà Nội; ĐKKHKT và nơi cư trú: PXXX AX Khu C Đ M, phường V T, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Duy X và bà Nguyễn Thị H; có vợ Trần Thị Mai H (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 24/01/2002 Công an quận Hai Bà Trưng bắt về hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Ngày 01/7/2004 Công an quận Hai Bà Trưng bắt về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”.

- Ngày 06/7/2011 Công an phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Ngày 04/2/2013 Công an phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ*”.

- Bản án số 23/2016/HSST ngày 19/01/2016 TAND quận Tây Hồ, Hà Nội xử 36 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bản án số 182/2016/HSPT ngày 29/3/2016 TAND thành phố Hà Nội xử miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h 20’ ngày 02/7/2018, Công an pH Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Bích H - SN: 19XX, Nơi cư trú: khu tập thể XXX, tổ Y, phường P Đ, Long Biên, Hà Nội về việc khoảng 10h ngày 02/7/2018, chị H có để chiếc xe máy BKS: 29K1-340.XX ở trước cửa nhà tại địa chỉ nêu trên, khi để xe chị H đã khóa cổ xe và khoá chữ U vào bánh trước của xe này rồi đi ngủ. Đến 14h10’ cùng ngày chị H phát hiện chiếc xe trên bị kẻ gian trộm cắp, bên trong cốp xe chị H có để các loại giấy tờ gồm: 02 chứng M quân đội, 01 thẻ ATM của ngân hàng MB, 01 thẻ Đảng viên, 01 bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy, 02 bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Bích H.

Khoảng 14h ngày 03/7/2018, Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Ngô Quang T

điều khiển xe máy SH đeo biển số 29P1-992.XX tại trước số 157 phố Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá kiểm tra T không xuất trình được giấy tờ xe, kiểm tra trong túi xách T cầm trên tay phát hiện bên trong túi có nhiều giấy tờ mang tên Nguyễn Thị Bích H là tang vật của vụ án nêu trên. Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tang vật thu giữ của T gồm: 01 túi da màu đen, 01 bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe, 02 chứng M quân đội, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Bích H, 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Xuân C, 01 ví kẻ caro màu nâu, 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Th, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Ngô Quang T, 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Iphone 7, 01 xe máy SH đeo biển số 29P1-992.XX, 01 vé gửi xe ghi biển số 29D1- 805.XX ngày 02/7/2018.

Ngày 22/8/2018, Trần Quốc Đ đã đến trụ sở Công an quận Long Biên đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản chiếc xe máy BKS: 29K1 - 340.XX ngày 02/7/2018 tại phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên các đối tượng Trần Quốc Đ, Ngô Quang T khai nhận:

Khoảng 13h ngày 02/7/2018, Hoàng Ngọc M điều khiển xe máy Wave trắng (không rõ BKS) đến nhà Trần Quốc Đ tại số XX ngách YY ngõ M H, Hai Bà Trưng, Hà Nội rủ Đ đi trộm cắp tài sản. Đ đồng ý, sau đó M chở Đ đi đến khu vực khu tập thể 918 thuộc tổ 6, phường Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội thì cả hai phát hiện 01 xe máy BKS: 29K1-340.XX dựng trước cửa nhà số 255 C14. Quan sát thấy xung quanh vắng người nên M dừng xe lại cách vị trí xe máy trên khoảng 15 mét và bảo Đ đứng ở xe máy Wave của M để cảnh giới, còn M đi đến dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện và khóa còng xe máy trên rồi lên xe nổ máy phóng đi, Đ điều khiển xe máy Wave đi theo sau để về nhà của Đ cất giấu chiếc xe máy trộm cắp được. Đến 17h ngày 02/7/2018, M gọi điện cho Nguyễn Duy K nói có chiếc xe Honda Lead BKS: 29K1-340.XX có giấy tờ muốn bán giá 18.000.000 đồng. K lại gọi điện thoại cho Ngô Quang T nói có xe máy bán và mặc cả giá 20.000.000 đồng, T đồng ý mua. Sau đó K

đi đến phố Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội đón T đến ngõ 295 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua xe. Tại đây, T đưa cho K 20.000.000 đồng để K đi vào trong ngõ mua xe còn T đứng chờ ở đầu ngõ. K cầm tiền đi vào trong ngõ rồi gọi M mang xe máy BKS: 29K1-340.XX vừa trộm cắp được ra cho K kiểm tra để mua. Qua kiểm tra xe, K thấy ổ khóa điện của xe bị phá (chìa khóa nào cũng mở được), trong xe có giấy tờ xe và nhiều giấy tờ tùy thân của người trong quân đội nên biết xe này do M trộm cắp mà có được, nhưng do hám lợi nên K vẫn mua xe trên của M với giá 18.000.000 đồng. Sau đó K mang xe máy BKS: 29K1-340.XX cùng giấy tờ trong xe đi ra giao cho T. Số tiền K được hưởng lợi là 2.000.000 đồng. Sau khi bán xe cho K, M đi về nhà Đ và nói với Đ là bán xe máy BKS: 29K1-340.XX vừa trộm cắp được 7.000.000 đồng rồi M chia cho Đ 2.000.000 đồng. (M hưởng 16.000.000 đồng).

Sau khi mua xe máy BKS: 29K1-340.XX của K, T kiểm tra thấy ổ khóa xe bị phá nên T nhận thức được xe máy này là tài sản do người khác trộm cắp mà có. Sau đó T mang chiếc xe máy trên đến quán sửa xe của anh Đoàn Văn N - SN: 19XX, HKTT: XXB Đ T, phường B Đ, Hai Bà Trưng, Hà Nội để sửa xe và rửa xe cho mới. Tại đây, qua anh N, T xin được số điện thoại của người muốn mua xe máy là anh Lê Văn Tr - SN: 19XX, HKTT: số XAYY Đ T, phường B Đ, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau khi sửa xe xong, T gọi điện cho anh Lê Văn Tr để gạ bán xe và hẹn gặp xem xe, anh Tr đồng ý. Đến khoảng 13h ngày 03/7/2018, anh Tr gặp T tại quán cafe Đào ở số 1 b2 Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội. T nói với anh Tr xe máy BKS: 29K1-340.XX là xe chính chủ có giấy tờ xe muốn bán. Anh Tr xem xe và đồng ý mua với giá 24.500.000 đồng. T nhận tiền rồi giao giấy tờ xe mang tên Nguyễn Thị Bích H cho anh Tr đồng thời T dùng giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Th để viết giấy bán xe cho anh Tr và hẹn sẽ đưa giấy bán xe của chính chủ cho anh Tr.

Ngày 03/7/2018, anh Lê Văn Tr đã tự nguyện giao nộp chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29K1-340.XX cùng giấy tờ xe và giấy tờ mua bán xe cho cơ quan Công an để phục công tác điều tra.

Ngày 07/8/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên phối hợp với Công an quận Hai Bà Trưng kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Duy K tại phòng số XX ngách XX/YYY phố T Đ, phường T Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện tại phòng trọ trên có 01 xe máy đeo BKS: 97B1- 416.XX, K không xuất trình được giấy tờ chiếc xe trên nên cơ quan Công an quận Long Biên đã tạm giữ chiếc xe máy nêu trên và yêu cầu K về trụ sở để làm việc. Tang vật thu giữ của K gồm: 01 xe máy BKS: 97B1-416.XX, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thái Ph có ảnh của Nguyễn Duy K, 01 ví da màu đen, số tiền 690.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quang H, 01 đăng ký xe máy BKS: 29D2-214.XX, 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn T A BKS: 30L4-73XX, 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động OPPO A39.

Tại cơ quan Công an quận Long Biên, Nguyễn Duy K khai nhận hành vi tiêu thụ chiếc xe máy BKS: 29K1-340.XX phù hợp với lời khai của Ngô Quang T và Trần Quốc Đ, phù hợp với quá trình thân dẫn xác định hiện trường, tài liệu nhận dạng và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ.

Tại kết luận giám định số 6563/KLGD-PC54 (Đ4) ngày 16/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chữ viết trừ phần khoanh bằng mực đỏ trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) (là giấy bán xe tên người bán Đào Văn Th) với chữ viết đúng tên Ngô Quang T trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M3) là do cùng một người viết ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 94 ngày 06/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, Hà Nội kết luận: tài sản bị xâm hại là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu xanh BKS: 29K1-340.XX đã qua sử dụng trị giá 18.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn xử phạt cáo bị cáo khác từ 15 tháng tù cho hưởng án treo đến 24 tháng tù, tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/3/2019 bị cáo Nguyễn Duy K có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy K vắng mặt không có lý do, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã triệu tập hợp lệ bị cáo Nguyễn Duy K hai lần: lần đầu phiên tòa được mở ra ngày 10/5/2019, bị cáo xin hoãn phiên tòa để mời Luật sư bào chữa cho bị cáo; lần thứ hai phiên tòa được mở ra ngày 20/5/2019, bị cáo Nguyễn Duy K vẫn vắng mặt không có lý do bất khả kháng và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử. Do vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng Hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy K tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận định giá tài sản, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 02/7/2018 tại ngõ 295 phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Nguyễn Duy K mặc dù biết được chiến xe máy nhãn hiệu Lead, BKS: 29K1-

340.XX là xe trộm cắp song đã thực hiện hành vi tiêu thụ chiến xe máy nhãn hiệu Lead, BKS: 29K1-340.03 trị giá 18.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Bích H do Trần Quốc Đ và Hoàng Ngọc M trộm cắp mà có nhằm mục đích được hưởng lời 2.000.000 đồng. Chính vì vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Duy K đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K xin giảm nhẹ hình phạt thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; thái độ khai báo thành khẩn; nhân thân bị cáo Nguyễn Duy K xấu, có nhiều tiền án, tiền sự đã được xóa án tích. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần song không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà để kiếm tiền bất hợp pháp bị cáo lại lao vào con đường phạm tội. Do vậy cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt 17 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Duy K về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo song không đưa ra được căn cứ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy K 17 (Mười bảy)** tháng tù,

thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân quận Long Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục T.H.A dân sự quận Long Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh